

Số: **05** /2024/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 01 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 150/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Quang H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Chị Dương Thị Minh H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang H và chị Dương Thị Minh H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 27/6/2012 tại UBND phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn, anh H, chị H1 chung sống với nhau hạnh phúc một thời gian dài. Đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, nên anh H, chị H1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh H và chị H1 xác nhận có 02 người con chung là Lê Quang Nhật A, sinh ngày 26/12/2012 và Lê Quang Anh D, sinh ngày 26/5/2015. Anh H, chị H1 thỏa thuận giao cả hai cháu A và D cho anh H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; Anh H tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh H và chị H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh H và chị H1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị H1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh H, chị H1 đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001549 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh H và chị H1 đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang H và chị Dương Thị Minh Hiếu thuận t ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Quang Nhật A, sinh ngày 26/12/2012 và Lê Quang Anh D, sinh ngày 26/5/2015 cho anh Lê Quang H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quang H tạm thời không yêu cầu chị Dương Thị Minh H1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Lê Quang H và chị Dương Thị Minh H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê Quang H và chị Dương Thị Minh H1 cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Quang H và chị Dương Thị Minh H1 mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh H chị H1 đã nộp theo Biên lai số 0001549 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà. Anh H, chị H1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND phường Hương Chữ;
- Các đương sự;
- Lưu án;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Huế**